

**CHI NHÁNH PHÁT ĐIỆN DẦU KHÍ
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN SÔNG HẬU 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 254/NMĐSH1-TM
V/v cung cấp báo giá “Cung cấp vật tư và dịch vụ
thay thế, lắp đặt 02 quạt Oxi hệ thống FGD của
NMNĐ Sông Hậu 1”

Cần Thơ, ngày 05 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà Cung Cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 đang có nhu cầu mua sắm hàng hoá phục vụ công tác vận hành, sửa chữa hệ thống thiết bị tại Nhà máy. Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 kính đề nghị Quý Công ty quan tâm, nghiên cứu và cung cấp báo giá với nội dung như sau:

1. Phạm vi công việc: chi tiết như phụ lục đính kèm.
2. Tiến độ cung cấp: Nhà thầu cung cấp tiến độ tốt nhất để nhà máy xem xét.
3. Địa điểm giao hàng: Kho vật tư, Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ.
4. Hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
5. Thời gian gửi báo giá: trước 16h00 ngày 27/02/2026.
6. Phương thức gửi báo giá: yêu cầu các đơn vị gửi báo giá (file scan, có ký tên đóng dấu đỏ của Công ty) qua email theo địa chỉ dưới đây.
7. Thông tin liên hệ:

Người nhận: Bùi Thị Vân Anh, Phòng Thương Mại - NMNĐ Sông Hậu 1

Địa chỉ: ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ

Email: giangth@pvpgb.vn; anhbtv@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn, haipdm@pvpgb.vn; hunglt@pvpgb.vn; dongpv@pvpgb.vn

Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ NMĐSH1 (để b/c);
- Lưu: VT, TM (BTVA).

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ SÔNG HẬU 1
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Lương Khánh Duy



Phụ lục : DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm công văn số 254../NMDSHI-TM, ngày 05/02/ 2026)

STT	Tên vật tư/ hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Nhãn hiệu / Nhà sản xuất tham khảo(*)	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
1	Quạt thổi Oxi	Máy nén Turbo một cấp, tích hợp hộp giảm tốc (Integrally Geared) • Cánh (impeller) đường kính 400mm, loại Induced Backward Curve Profile impeller, vật liệu hợp kim Aluminium; • Thông số vận hành: ○ Chiều áp qua máy nén (normal operation): 0.55 barg; ○ Chiều áp qua máy nén, thiết kế: 0.63 barg; ○ Lưu lượng (normal operation): 13,200 m³/h; ○ Lưu lượng tối đa: 15,000 m³/h; ○ Lưu lượng tối thiểu: 4,500 m³/h; ○ Tốc độ quay: 13,162 RPM. • Động cơ 3 pha, 250kW, 400V, 50Hz, 2980 RPM. • Các bộ phận phụ trợ: ○ Hệ thống dầu bôi trơn với bơm dầu phụ và bộ làm mát dầu; ○ Hệ thống chống surge; ○ Hệ thống chống rung; ○ Bộ lọc bụi và giảm âm; ○ Khớp nối mềm đầu vào; ○ Khớp nối mềm đầu ra; ○ Van một chiều và van blow off; ○ Tủ điều khiển. • Tín hiệu điều khiển:	Model: SG40-CVC /Howden	Châu Âu/G7	02	Set	



STT	Tên vật tư/ hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Nhãn hiệu / Nhà sản xuất tham khảo(*)	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
		- Chênh áp qua lọc dầu hút quạt (kết nối DCS); - Áp suất đầu vào máy nén (tủ điều khiển local); - Áp suất đầu ra máy nén (kết nối DCS); - Nhiệt độ khí đầu vào (tủ điều khiển local); - Nhiệt độ khí đầu ra (kết nối DCS); - Nhiệt độ dầu bôi trơn (tủ điều khiển local); - Áp suất dầu bôi trơn (tủ điều khiển local); - Nhiệt độ ổ bi máy nén đầu DE (tủ điều khiển local); - Nhiệt độ ổ bi máy nén đầu NDE (tủ điều khiển local); - Nhiệt độ ổ bi động cơ (kết nối DCS); - Nhiệt độ motor winding (tủ điều khiển local); - Dòng động cơ (kết nối DCS); - Cảm biến rung trục máy nén đầu NDE, (tủ điều khiển local). - Vật tư phụ trợ: - Đường ống kết nối; - Dây cáp điện; - Dây cáp điều khiển; - Các vật tư phụ trợ khác.					
2	Dịch vụ thay thế, lắp đặt	Dịch vụ thay thế, lắp đặt trọn gói bao gồm nhưng không giới hạn các công việc như sau: - Nhân công, máy móc thực hiện tháo dỡ 2 quạt Oxidation hiện hữu tại nhà máy; - Nhân công, máy móc thi công nền móng tại vị trí lắp đặt thiết bị mới; - Chuyên gia của Hãng sản xuất thiết bị hướng dẫn lắp đặt; - Nhân công, máy móc, công cụ dụng cụ lắp đặt thiết bị;			01	Gói	Bao gồm dịch vụ thay thế, lắp đặt cho 02 quạt oxi



STT	Tên vật tư/ hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Nhãn hiệu / Nhà sản xuất tham khảo(*)	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị	Ghi chú
		- Lắp đặt, kết nối hệ thống đường ống; - Lắp đặt, đấu nối hệ thống điện, thiết bị điều khiển; - Vận hành thử nghiệm thiết bị.					

(*) **Ghi chú:** Nhà thầu có thể chào đúng loại theo yêu cầu hoặc chào hàng tương đương.

Yêu cầu khác:

- Nhà thầu có thể khảo sát thực tế tại Nhà máy để báo giá chính xác nhất nội dung yêu cầu công việc;
- Chất lượng hàng hóa: Hàng hóa phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng;
- Chứng từ kèm theo hàng hóa:
 - + Hàng hóa phải có đầy đủ chứng chỉ xuất xứ (CO), chứng chỉ chất lượng (CQ/COA) (bản gốc hoặc bản photo công chứng hoặc bản điện tử) hoặc tài liệu có tính chất tương tự;
 - Bảo hành: 365 ngày kể từ ngày hàng hóa được đưa vào lắp đặt/sử dụng nhưng không dài hơn 550 ngày kể từ ngày được nghiệm thu, bàn giao hàng hóa.

***Lưu ý: Để thuận tiện và thống nhất trong quá trình xem xét đánh giá bằng chào giá, đề nghị nhà cung cấp áp dụng mức thuế suất GTGT là 10% cho tất cả các hàng hóa.**

